

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2025/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị C, sinh năm 2001

Địa chỉ: thôn A, xã B, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh Bùi Văn N, sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm N, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị C và anh Bùi Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị C và anh Bùi Văn N thoả thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Quách Thị C và anh Bùi Văn N có 02 con chung tên là Bùi Thanh N, sinh ngày 31/10/2019 và Bùi Việt B, sinh ngày 05/10/2021. Vợ chồng ly hôn Quách Thị C và anh Bùi Văn N thống nhất thoả thuận giao cả hai con chung là cháu

Bùi Thanh N và Bùi Việt B cho anh Bùi Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cho đến khi cháu Bùi Thanh N và Bùi Việt B đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Bùi Văn N chưa yêu cầu chị Quách Thị C đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Quách Thị C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền đi lại thăm nom con chung làm ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản, công nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Chị Quách Thị C thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số **0007247** ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Quách Thị C còn được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
 - VKSND KV 17- Phú Thọ;
 - Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
 - UBND xã M, tỉnh Phú Thọ
- Theo giấy chứng nhận kết hôn số 03,
Ngày 06/3/2023;
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án,
 - Lưu AV.

THẨM PHÁN

Vũ Hải Dương

